

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Tuy Phước

Kính gửi: Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Định

Thực hiện Quyết định số 35/QĐ-KTNS ngày 16/5/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Định về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về tình hình thực hiện Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. UBND huyện Tuy Phước báo cáo như sau:

I. Khái quát chung

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía nam tỉnh Bình Định, có diện tích 217,12 km², dân số 189.120 người. Về địa hình, phía Bắc và Tây Bắc Tuy Phước giáp huyện Phù Cát, An Nhơn; Đông giáp biển; Nam giáp Thành phố Quy Nhơn; Tây giáp huyện Vân Canh. Sau nhiều lần thay đổi, hiện nay có 02 thị trấn (thị trấn Tuy Phước, thị trấn Diêu Trì) và 11 xã (xã Phước Nghĩa, Phước Hòa, Phước Thắng, Phước Quang, Phước Hưng, Phước Hiệp, Phước Thuận, Phước Sơn, Phước Lộc, Phước An, Phước Thành).

Đất lâm nghiệp khoảng 2.367 ha trong đó chủ yếu là đất rừng sản xuất chiếm 1.937 ha; đất nông nghiệp 13.343 ha, trong đó diện tích trồng lúa là 7.734 ha. Địa hình Tuy Phước chia thành 3 khu vực rõ rệt: các xã phía Tây Nam (gồm Phước Thành, Phước An) có tiềm năng rất lớn về đất sản xuất cây công nghiệp, song chưa được khai thác hết; các xã khu Đông (Phước Hòa, Phước Thắng, Phước Thuận, Phước Sơn) với thế mạnh về cây lúa và thủy sản, là khu vực đầy tiềm năng kinh tế của huyện; và các xã còn lại là vùng chuyên canh cây lúa.

Tuy Phước nằm bên đầm Thị Nại, có sông Kôn, sông Hà Thanh chảy qua, có quốc lộ 1A, quốc lộ 19A, quốc lộ 19 C, đường sắt Bắc - Nam chạy ngang qua, Tuy Phước có điều kiện thuận lợi về giao thông để phát triển kinh tế.

II. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện:

Thực hiện Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng

nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 60/2018/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

UBND huyện luôn phối hợp với ban, ngành đoàn thể của huyện và chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp tại các cụm công nghiệp trên địa bàn.

2. Kết quả thực hiện

Huyện Tuy Phước luôn quan tâm đến các doanh nghiệp trên địa bàn hàng năm đều tổ chức ít nhất 02 cuộc đối thoại với doanh nghiệp để nắm bắt tình hình và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền của huyện cho các doanh nghiệp đặc biệt nhỏ và vừa trên địa bàn và kêu gọi thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp để giảm thiểu ô nhiễm môi trường, hỗ trợ những chính sách ưu đãi của Nhà nước khi đầu tư vào cụm công nghiệp.

Theo Quy hoạch phát triển CCN tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4501/QĐ- UBND ngày 19/11/2018 và Quyết định số 3714/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 về việc bổ sung Cụm công nghiệp Bình An, huyện Tuy Phước vào Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2035, với tổng diện tích 38,234 ha. Do đó, trên địa bàn huyện Tuy Phước có 02 Cụm công nghiệp, với tổng diện tích 87,734 ha (Trong đó, 01 cụm công nghiệp Phước An đang hoạt động và 01 cụm công nghiệp Bình An đang chờ UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập cụm công nghiệp để triển khai).

Cụm công nghiệp Phước An hiện có 28 doanh nghiệp nhỏ và vừa; 04 cá nhân đang hoạt động sản xuất kinh doanh và các doanh nghiệp đã có Quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh (trong đó, Chi cục Thuế khu vực Tuy Phước- Vân Canh quản lý 06 doanh nghiệp; Cục Thuế tỉnh quản lý 22 doanh nghiệp và 04 cá nhân).

Hiện nay trên địa bàn huyện Tuy Phước chưa có doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất tại các cụm công nghiệp theo Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tuy nhiên trong những năm qua đối với các doanh nghiệp, hộ gia đình vào Cụm công nghiệp của huyện Tuy Phước thực hiện giá đất cho thuê theo quy định của UBND tỉnh điều thấp hơn từ 60% đến 80% giá đất cho thuê các doanh nghiệp ngoài Cụm công nghiệp.

(Phụ biểu doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các CCN theo phụ lục đính kèm)

3. Đánh giá chung hiệu quả thực hiện Nghị Quyết

a. Kết quả đạt được:

Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ

và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh ban hành đã kích lệ tinh thần các chủ hộ kinh doanh, các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ chuyển sang mô hình doanh nghiệp và từ đó việc kêu gọi doanh nghiệp nhỏ và vừa vào cụm công nghiệp để đầu tư sản xuất tập trung với công nghệ tiên tiến, tăng sản lượng, giá trị sản xuất công nghiệp, hạn chế ô nhiễm môi trường trong khu dân cư và giải quyết việc làm cho người dân tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội huyện phát triển nhanh, bền vững.

b. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Hiện nay công tác cho thuê đất của các doanh nghiệp tại các cụm công nghiệp trên địa bàn đều do cấp sở, ngành của tỉnh triển khai thực hiện. Khi có Quyết định của UBND tỉnh cho thuê đất cho các doanh nghiệp tại các cụm công nghiệp thuê đất, Sở Tài nguyên và môi trường thực hiện ký hợp đồng thuê đất và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp sau đó Cục Thuế tỉnh xác định đơn giá cho thuê đất, làm cơ sở để xác định tiền thuê đất phải nộp đối với doanh nghiệp theo quy định nên công tác thực hiện chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Tuy Phước theo Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 chưa được các sở, ngành của tỉnh và UBND huyện phối hợp thực hiện.

III. Một số đề xuất/kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh có Văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 60/2018/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định. Cần quy định cụ thể cấp triển khai thực hiện, vì hiện nay công tác ký kết hợp đồng do Sở Tài nguyên và môi trường thực hiện và xác định đơn giá thuê đất là của Cục thuế tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Tuy Phước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND huyện ;
- Phòng KTHT; TC-KH
- Ban Quản lý Dự án ĐTXD và PTQĐ;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Nam

PHỤ LỤC
SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
TẠI CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính	Quy mô		Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
				Tổng nguồn vốn (trđ)	Lao động		
I	Chi cục Thuế KV Tuy Phước Vân Canh quản lý						
1	Công ty TNHH Tuyên Màng	CCN Phước An	Sản xuất các sản phẩm từ nhựa (plastic)	2.900	15		
2	Công ty TNHH ECO TECH Solar 2	CCN Phước An	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	13.885	4		
3	Công ty TNHH ECO TECH Solar 3	CCN Phước An	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	14.961	4		
4	Công ty TNHH ECO TECH Solar 1	CCN Phước An	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	13.030	4		
5	Cy TNHH Sản xuất và thương mại LAHA	CCN Phước An	Sản xuất giường, tủ, bàn ghế	11.032	4		
6	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại gỗ Cao su Quy Nhơn	CCN Phước An	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; Sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	9.000	5		
II	Cục Thuế tỉnh quản lý						
*	Tổ chức						
1	CTy TNHH MTV Tân Anh Tuấn	CCN Phước An	Nhà máy sản xuất xộp các loại				
2	CTy TNHH MTV Tân Anh Tuấn	CCN Phước An	NM sản xuất xộp các loại				
3	CTy TNHH Đồ gỗ Nghĩa Tín	CCN Phước An	NM SX đồ gỗ xuất khẩu và tiêu thụ nội địa				
4	CTy TNHH Đồ gỗ Nghĩa Tín	CCN Phước An	NM SX đồ gỗ xuất khẩu và tiêu thụ nội địa				
5	CTy TNHH đồ gỗ Nghĩa Phát	CCN Phước An	NM SX đồ gỗ xuất khẩu và tiêu thụ nội địa				
6	CTy TNHH Granicte Đông Á	CCN Phước An	Nhà máy chế biến Đá Granite XK và TT nội địa				

7	CTy TNHH T.V	CCN Phước An	XD Xưởng chế biến hàng lâm sản XK				
8	CTy TNHH T.V	CCN Phước An	XD Xưởng chế biến hàng lâm sản XK				
9	CTy TNHH M.T.V (TV)	CCN Phước An	XD Xưởng chế biến hàng lâm sản XK				
10	CTTNHH TM XNK Hoàng Ngọc	CCN Phước An	XD xưởng CB hàng nông sản				
11	CTy TNHH TM&DV Phú Hưng	CCN Phước An	Xưởng chế biến nông sản thực phẩm				
12	CTy TNHH XD Tấn Thành	CCN Phước An	Cửa hàng Xăng dầu				
13	CTy TNHH XD Tấn Thành	CCN Phước An	Xưởng sửa chữa cơ khí				
14	CTy TNHH Kỹ Nghệ ECO TEX	CCN Phước An	XD NMSX đồ May mặc				
15	CTy TNHH Kỹ Nghệ ECO TEX	CCN Phước An	NM SX Đồ gỗ XK&Tiêu dùng				
16	CTy TNHH Gỗ Thành Phúc	CCN Phước An	NM chế biến gỗ nội thất indoor				
17	CTy TNHH Hoàng Thành	CCN Phước An	NM Sản xuất sản phẩm từ Plastic&LSXK				
18	CTy TNHH Thanh Hải	CCN Phước An	XDNM SX Gạch BLOCK Không nung				
19	CTy TNHH SX&TM Hưng Thịnh	CCN Phước An	Xưởng SX bàn ghế, sắt, nhựa				
20	CTy TNHH I.E.X.P Hà Vy	CCN Phước An	NMSX bàn ghế sắt, nhựa giả mây				
21	CTy TNHH BIFORCO	CCN Phước An	XD xưởng SX gỗ dán				
22	CTy CP Xây dựng 47	CCN Phước An	Nhà máy Chế tạo cơ khí, Đại tu xe máy				
*	Cá nhân						
1	Võ Thế Hùng	CCN Phước An	Cơ sở SX nhựa				
2	Nguyễn Thúc Tuyên	CCN Phước An	XD cơ sở SX, chế biến nhựa				
3	Nguyễn Thành Chiến	CCN Phước An	XD cơ sở SX, chế biến nhựa				
4	Hồ Thị Hoa	CCN Phước An	XD Xưởng cán thép ống & gia công cơ khí				

